

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2021/HS-ST

Ngày: 19-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Sơn Tây;
2. Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2021/QĐXXST-HS ngày 07/9/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2021/HSST-QĐ ngày 21/9/2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 10/2021/TB-HS ngày 05/10/2021 đối với bị cáo:

Đặng Thanh P, sinh năm 1991 tại Đồng Nai; thường trú: Ấp 5, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh N, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị M1, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Dương cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Huỳnh Công M, sinh năm 1988; thường trú: Tổ 2, ấp X, xã Th, huyện D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH Vận tải Ph; địa chỉ: Số 138 đường số 8, phường P, Quận 9 (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh. **Người đại diện hợp pháp:** Bà Nguyễn Thị Phương Y, chức vụ: Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 23/5/2021, Đặng Thanh P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-375.36 kéo theo somi romooc biển số 51R-134.83 lưu thông trên đường ĐT-747 đi từ hướng ngã ba C về chợ B thuộc huyện Bắc T, tỉnh Bình Dương. Khi đang lưu thông đến khu vực gần chợ B, P nhìn thấy xe ô tô biển số 61A-550.83 do ông Huỳnh Công M đang chạy cùng chiều phía trước nên nhiều lần bật tín hiệu xin vượt nhưng ông M không cho. Khi 02 xe đang lưu thông đến đoạn đường ĐT-747B thuộc khu phố Ô, phường T, thị xã T, xe của ông Minh dừng lại theo tín hiệu đèn đỏ. P điều khiển xe ô tô đầu kéo chạy vượt lên phía trước rồi dừng lại trước đầu xe ô tô của ông M và xuống xe cầm theo 01 con dao (dạng dao bầu, dài 27cm, cán gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn, dài 16,5cm) đến phía trước bên trái cửa xe ô tô biển số 61A-550.83 la mắng, mở cửa xe rồi đâm 02 nhát liên tục vào vùng vai trái của ông M, sau đó lên xe chạy về hướng thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Sau khi bị đâm, ông M điện thoại cho Chỉ huy Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố D báo cáo sự việc, nhờ lực lượng hỗ trợ chặn bắt xe ô tô đầu kéo 51D-375.36, đồng thời điều khiển xe ô tô 61A-550.83 đuổi theo P. Khi đến đoạn đường M – T thuộc phường B, thành phố D, M điều khiển xe ô tô chủ động đụng vào phía sau romooc biển số 51R-134.83 nhưng P vẫn không dừng lại. Lúc này, lực lượng Công an thành phố D bố trí lực lượng chốt chặn tại vòng xoay giao nhau giữa đường ĐT-743A với đường M – T và sử dụng xe ô tô biển số 61F-1060 đuổi theo sau xe ô tô đầu kéo của P. Bị đuổi, P liền chuyển hướng rẽ phải vào Quốc lộ 1K hướng về thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi qua ngã 4 Thủ Đức khoảng 1km, P điều khiển xe ô tô rẽ phải vào đường N2 để vào bãi xe Ph thuộc phường Tr, thành phố T thì bị lực lượng Công an thành phố D đuổi kịp và đưa P cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Tr làm việc. Tại cơ quan công an, P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 con dao (dạng dao bầu, dài 27cm, cán gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn, dài 16,5cm);

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D-375.36 kéo theo somi romooc biển số 51R-134.83.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 285/2021/GĐPY ngày 31/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bị hại Huỳnh Công M là 05%.

Về xử lý vật chứng: Ngày 02/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 51D-375.36 kéo theo somi

romooc biên số 51R-134.83 cho chủ sở hữu là Công ty TNHH Vận tải Ph theo Quyết định xử lý vật chứng số 30 ngày 01/6/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Huỳnh Công M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 45.266.237 đồng (trong đó gồm: chi phí điều trị là 15.266.237 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe là 30.000.000 đồng). Gia đình bị cáo Đặng Thanh P đã bồi thường cho bị hại số tiền trên. Ông M yêu cầu xét xử nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 78/CT-VKSBD.P2 ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Thanh P về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Thanh P mức hình phạt từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại chi phí sửa chữa xe ô tô là 30.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy 01 con dao (dạng dao bầu) dài 27cm.

Tại phiên tòa, bị hại ông Huỳnh Công M trình bày: Ông Minh thống nhất với nội dung cáo trạng truy tố bị cáo Đặng Thanh P. Về hình phạt, ông M đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Ông M yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho ông chi phí sửa chữa xe ô tô là 30.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng chi phí sửa chữa xe ô tô. Bị cáo không có ý kiến trong phần tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra, lời khai của họ không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và bị hại đồng ý xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, trước sau thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như tang, vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 23/5/2021, xuất phát từ mâu thuẫn trong việc tham gia giao thông đường bộ, Đặng Thanh P điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-375.36 kéo theo somi romooc biển số 51R-134.83 lưu thông cùng chiều với xe ô tô biển số 61A-550.83 do ông Huỳnh Công M điều khiển. P nhiều lần bật tín hiệu xin vượt nhưng ông M không cho nên khi ông M dừng xe theo tín hiệu đèn đỏ tại đoạn đường ĐT-747B thuộc khu phố Ô, phường T, thị xã T, P đã có hành vi dùng dao (dạng dao bầu, dài 27cm, cán gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn, dài 16,5cm) đâm 02 nhát liên tục vào vùng vai trái của ông M. Hậu quả làm cho ông M bị thương tích 05%. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe của người khác, mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ tội phạm của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; tại phiên tòa, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng chi phí sửa chữa xe nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[9] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đối với 01 con dao (dạng dao bầu) dài 27cm, (có cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 16,5cm) là vật chứng của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án và phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Đặng Thanh P** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Đặng Thanh P** 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2021.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 584 và 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo **Đặng Thanh P** phải bồi thường cho bị hại ông Huỳnh Công M số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán số tiền phải thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

3. *Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao (dạng dao bầu) dài 27cm, (có cán bằng gỗ dài 10,5cm, lưỡi dao bằng kim loại mũi nhọn dài 16,5cm).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/7/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương).

4. *Án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Đặng Thanh P** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Tâm